TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NĂM CĂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 113/2017/QĐST-HNGĐ	*Năm Căn, ngày 23 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 184/2017/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị L, sinh năm 1979.

Bị đơn: Anh Phan Văn K, sinh năm 1969.

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp T, xã H, huyện N, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị L, sinh năm 1979 và anh Phan Văn K, sinh năm 1969.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Trần Thị L, sinh năm 1979 và anh Phan Văn K, sinh năm 1969 thuận tình ly hôn với nhau.

2.2. Về nuôi con chung: Có hai người con chung tên Phan Nhật L, sinh năm 1999 (nam) và Phan Trà M, sinh ngày 30 tháng 11 năm 2001 (nữ). Hiện

đang sống chung với chị L. Khi ly hôn chị L và anh K tự thỏa thuận việc nuôi con và cấp dưỡng cho con nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung và công nợ: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

2.4. Về án phí: Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm các đương sự phải nộp 50% bằng 150.000 đồng, chị L đồng ý chịu nộp án phí 150.000 đồng.

Ngày 27 tháng 10 năm 2017 chị L đã nộp tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm với số tiền là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015656 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Năm Căn được đối trừ, chị L được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Năm Căn;
- Chi cục THADS huyện Năm Căn;
- Ủy ban nhân dân xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hiền